

## CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### I. Giới thiệu:

#### I.1. Giới thiệu về dự án:

- Tên công trình: Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân
- Thuộc dự án: Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân
- Loại, cấp công trình: Công trình công nghiệp (công trình năng lượng - đường dây và trạm biến áp  $\geq 110\text{kV}$ ), cấp II
- Địa điểm xây dựng: thuộc Phường Từ Liêm và phường Đại Mỗ, TP Hà Nội.
- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật phần trạm biến áp 110kV, thiết kế bản vẽ thi công phần đường dây 110kV và dự toán xây dựng công trình: Quyết định số 11698/QĐ-EVNHA NOI 27/12/2024 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội.

#### I.2. Quy mô dự án:

##### a. Mục tiêu dự án:

Hạ ngầm 02 đoạn tuyến đường dây mạch kép 110kV lộ 173,174E1.6 Chèm –Thanh Xuân từ vị trí cột VT40A đến VT45M và từ vị trí cột VT47M đến VT60M với tổng chiều dài tuyến khoảng 4,034km, cụ thể như sau:

- Đoạn tuyến 1 từ cột 40A đến cột 45M:
  - + Điểm đầu: Vị trí cột đơn thân 40A.
  - + Điểm cuối: Vị trí cột đơn thân 45M
  - + Chiều dài: Khoảng 1,127km, trong đó:
    - \* Chiều dài tuyến cáp ngầm xây dựng mới khoảng 1,016km.
    - \* Chiều dài xây dựng tuyến cáp ngầm đầu nối trên cột hiện trạng, tận dụng kéo rã, đầu nối xuống hầm nối cáp kết nối với tuyến cáp ngầm xây dựng mới trong dự án khoảng 0,11km.
- Đoạn tuyến 2 từ khoảng cột 47M đến cột 60M:
  - + Điểm đầu: Vị trí cột đơn thân 47M.
  - + Điểm cuối: Vị trí cột đơn thân 60M.
  - + Chiều dài: Khoảng 2,907km, trong đó:
    - \* Chiều dài tuyến cáp ngầm xây dựng mới khoảng 2,823km.
    - \* Chiều dài xây dựng tuyến cáp ngầm đầu nối trên cột hiện trạng, tận dụng kéo rã, đầu nối xuống hầm nối cáp kết nối với tuyến cáp ngầm xây dựng mới trong dự án khoảng 0,084km.
    - \* Chiều dài đặt dự phòng hạ tầng đầy đủ cho 02 mạch cáp ngầm 110kV từ trạm 220kV Đại Mỗ đầu nối vào đường dây 110kV Nghĩa Đô - Thanh Xuân (thuộc dự án khác) khoảng 0,044km
    - \* Thực hiện đầu rẽ nhánh cáp ngầm 110kV lên cột VT54-33 hoàn trả kết lưới hiện trạng từ lộ 174 E1.6 Chèm (Lộ 171 E1.46 Từ Liêm) – lộ 172 E1.25 Mỹ Đình và từ lộ 175 E1.4 Hà Đông – lộ 171E1.20 Thanh Xuân.
- Cáp ngầm sử dụng trong dự án là cáp Cu/XLPE 1200 mm<sup>2</sup>- (có sợi quang theo dõi nhiệt độ ở pha B).
- Phương thức đặt cáp: 3 pha dàn hàng ngang, đặt trong ống HDPE.

- Phương thức nối đất: Sử dụng hình thức đấu đảo pha vỏ cáp và nối đất trực tiếp 1 đầu – đầu còn lại qua giới hạn điện áp.

- Ống luồn cáp: Sử dụng ống HDPE-PE100 trơn D200-PN8 dày 9,6mm cho cáp ngầm 110kV và ống HDPE -PE100 trơn D110-PN8 dày 5,3mm cho cáp quang chôn trong hào cáp trực tiếp dưới đất.

- Hào cáp: Gồm hào 01 mạch và 02 mạch 110kV, khoảng cách giữa các pha các mạch đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật điện, chiều rộng đáy hào loại 2 mạch là 2m, loại 1 mạch là 1m, chiều sâu hào tùy thuộc từng vị trí và đạt độ sâu chôn cáp tối thiểu 1,5m theo quy phạm. Hào cáp gồm cát ổn định nhiệt bọc trong vải địa kỹ thuật, phía trên là lớp kết cấu hoàn trả theo hiện trạng và mốc báo cáp. Trong lớp cát ổn định nhiệt gồm ống luồn cáp 110kV đặt trên gối kê BTCT, ống luồn cáp quang, tấm đan BTCT bảo vệ cáp, băng báo hiệu cáp. Các đoạn giao chéo với hạ tầng kỹ thuật hiện có được xử lý đảm bảo theo đúng quy định.

- Hàm nối cáp: Xây dựng 11 hàm nối cáp 110kV (đoạn tuyến hạ ngầm từ VT40A đến VT45M và từ VT47M đến VT60M). Loại 2 mạch có kích thước phủ bì (8,9 x 2,9 x 3,65)m, loại 1 mạch kích thước (7,6 x 2,4 x 3,65)m, kết cấu hàm bằng BTCT đúc sẵn, lắp ghép tại hiện trường, bê tông B22,5(M300), trong hàm lắp đặt giá đỡ cáp và thang trèo lên xuống bằng thép mạ kẽm nhúng nóng, cửa hầm đập bằng tấm nắp gang chuyên dụng tải trọng 60 tấn.

- Tiếp địa hàm nối: Sử dụng hệ thống cọc tia hỗn hợp.

- Cáp quang: Cáp quang chôn ngầm 24 sợi

- Hồ ga cáp quang: Kích thước phủ bì (1,1x1,46x1,16)m, kết cấu bằng BTCT đúc sẵn, bê tông B20 (M250). Nắp hồ ga sử dụng nắp gang chuyên dụng, vị trí đặt dưới đường sử dụng loại chịu tải trọng 60 tấn, các vị trí còn lại dùng loại chịu tải trọng 40 tấn.

- Cáp quang: Hoàn trả các tuyến cáp quang OPGW/24 và ADSS 24 sợi treo trên cột đường dây 110kV hiện hữu bằng các tuyến cáp quang 24 sợi chôn ngầm luôn trong ống HDPE D110 PN8 dành riêng dọc theo tuyến cáp ngầm.

- Thu hồi toàn bộ vật tư thiết bị từ vị trí cột 40A đến vị trí cột VT45M và từ vị trí cột đơn thân VT47M đến VT60M.

Phá dỡ móng cột hiện trạng, hoàn trả lại vỉa hè phù hợp với vỉa hè hiện trạng.

## **2. Giới thiệu về gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu 9: Tư vấn giám sát thi công công trình

- Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản

- Loại hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 210 ngày (theo tiến độ thực hiện gói thầu 7)

- Mục đích lựa chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát có kinh nghiệm và khả năng thực hiện các nội dung thuộc phạm vi công việc của gói thầu với tiêu chuẩn chất lượng đảm bảo theo quy định, hoàn thành hợp đồng đúng thời hạn.

## **II. Phạm vi công việc:**

### **II.1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc:**

- Giám sát nhà thầu thực hiện Gói thầu 7: Cung cấp, xây lắp tuyến cáp ngầm 110kV (thời gian thực hiện: 210 ngày);

- Giám sát nhà thầu thực hiện gói thầu 8: Thí nghiệm hiệu chỉnh (30 ngày)
- Nhà thầu TVGS phải phối hợp chặt chẽ với các nhà thầu thực hiện các gói thầu trên, tổ chức lập kế hoạch chi tiết và bố trí nhân lực giám sát đầy đủ cho từng vị trí cụ thể của dự án, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giám sát, thi công.

## **II.2 Các nhiệm vụ của tư vấn giám sát gồm các nội dung cụ thể như sau:**

### **II.2.1. Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình:**

a. Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng: Công trình xây dựng chỉ được khởi công khi đáp ứng được các điều kiện theo điều 107 – Luật xây dựng

b. Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:

+ Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường;

+ Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

c. Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị lắp đặt vào công trình do nhà thầu thi công xây dựng công trình, nhà thầu cung cấp VTTB đã được chủ đầu tư nghiệm thu phê duyệt

d. Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:

+ Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

+ Kiểm tra và giám sát thường xuyên có hệ thống quá trình nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát của chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định;

+ Nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính Phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

+ Tập hợp, kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng, xác nhận bản vẽ hoàn công và hoàn thành công trình xây dựng;

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để đề nghị Bên A điều chỉnh hoặc yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh và tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng;

+ Phối hợp với Bên A và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong thi công xây dựng công trình.

Nhà thầu đảm bảo giám sát thi công Gói thầu 9: Tư vấn giám sát thi công công trình thuộc Công trình “Cải tạo đường dây 110kV Chèm - Thanh Xuân” đúng thiết kế,

đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ.

### **II.2.2. Phạm vi công việc của Nhà thầu được thể hiện nhưng không giới hạn và bao gồm các công việc cụ thể sau:**

a) Giai đoạn chuẩn bị thi công xây dựng:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của dự án;
- Kiểm tra, báo cáo Bên A về các điều kiện khởi công công trình;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về năng lực của các nhà thầu so với hợp đồng đã ký kết;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về tính phù hợp với các yêu cầu của dự án và hợp đồng đã ký đối với các loại vật tư, thiết bị của các nhà thầu chuẩn bị đưa vào sử dụng cho công trình;
- Kiểm tra và báo cáo bên A về điều kiện, biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ trong quá trình thi công xây dựng công trình.

b) Giai đoạn thực hiện thi công xây dựng:

- Đánh giá, kiểm soát các quy trình, kế hoạch, biện pháp thi công, biện pháp bảo đảm chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu, đồng thời kiến nghị thay thế hoặc hiệu chỉnh các biện pháp do nhà thầu đưa ra (nếu cần thiết).
- Đôn đốc các nhà thầu thực hiện hệ thống quản lý chất lượng của dự án và các quy định của Nhà nước;
- Kiểm tra tính phù hợp của các thiết bị thi công và nhân lực của nhà thầu so với hợp đồng đã ký kết với bên A như: Kiểm tra tính hợp lệ của các thiết bị, máy móc thi công do nhà thầu trình trước khi đưa vào thi công như: phải được kiểm định của cơ quan có thẩm quyền (đối với các máy móc, thiết bị yêu cầu phải kiểm định); Kiểm tra bố trí nhân lực của nhà thầu để thi công công trình như: chứng chỉ hành nghề của lực lượng công nhân kỹ thuật, việc bố trí cán bộ kỹ thuật, chỉ huy công trường.
- Kiểm tra, giám sát và chấp thuận biện pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công của từng công việc do nhà thầu trình so với yêu cầu của dự án và hợp đồng đã ký kết, cụ thể: trước khi triển khai thi công các công việc trọng yếu, Bên B phải yêu cầu nhà thầu trình biện pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công để xem xét và chấp thuận; Trường hợp biện pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công của Nhà thầu chưa phù hợp thì Bên B phải yêu cầu nhà thầu chỉnh sửa cho phù hợp hoặc đề xuất các biện pháp khác thay thế để làm cơ sở cho nhà thầu thi công; Giám sát việc thực hiện các biện pháp thi công và biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu so với các biện pháp đã được phê duyệt.
- Kiểm tra chứng chỉ, chất lượng vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng và kết quả thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn đã được nêu trong hợp đồng hoặc được

bên A chấp thuận do nhà thầu trình trước khi được vào sử dụng cho công trình, cụ thể: Chỉ được cho phép sử dụng vào công trình các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đảm bảo chất lượng và phù hợp với yêu cầu của dự án, hợp đồng đã ký kết với bên A; Các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình phải có xuất xứ rõ ràng, chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được thí nghiệm tại các phòng thí nghiệm hợp chuẩn phù hợp với hợp đồng đã ký; Duy trì thường xuyên và liên tục việc giám sát và các biện pháp kiểm soát chất lượng các loại vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng đưa vào công trình.

- Kiểm tra chứng chỉ, chất lượng thiết bị công trình và thiết bị công nghệ của nơi sản xuất thiết bị, kết quả kiểm định chất lượng của các tổ chức có đủ điều kiện năng lực thực hiện theo quy định của pháp luật do các nhà thầu trình; nghiệm thu theo các yêu cầu của thiết kế và các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành trước khi cho phép lắp đặt;
- Giám sát quá trình thi công xây dựng công trình của nhà thầu nhằm tuân thủ đúng thiết kế và các quy định hiện hành của pháp luật;
- Kiểm tra, nghiệm thu các công tác thi công xây dựng công trình theo đúng yêu cầu của thiết kế và đúng các quy định của pháp luật hiện hành;
- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận các bản vẽ hoàn công theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận hồ sơ thanh toán, quyết toán theo hợp đồng đã ký kết;
- Quản lý, kiểm tra và tập hợp các hồ sơ tài liệu của dự án bàn giao cho bên A sau khi hoàn thành tất cả các công việc;
- Khi phát hiện thiết bị thi công, việc bố trí nhân lực, các vật liệu, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ không phù hợp với hợp đồng đã ký, thì Bên B có quyền: Yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết với bên A và với các quy định hiện hành của pháp luật; Lập biên bản và yêu cầu nhà thầu ngừng thực hiện công việc cho đến khi nhà thầu thực hiện đúng các quy định của hợp đồng đã ký kết, trường hợp nhà thầu không tuân thủ thì Bên B báo cáo để bên A xử lý vi phạm hợp đồng đối với các nhà thầu; Từ chối nghiệm thu các công tác xây lắp, các giai đoạn xây lắp, việc chạy thử khi không đảm bảo yêu cầu theo hợp đồng đã ký kết với bên A. Việc từ chối nghiệm thu các công việc của Bên B phải được thể hiện bằng văn bản gửi cho bên A và nhà thầu trong đó nêu rõ lý do từ chối nghiệm thu.
- Đề xuất các biện pháp để xử lý các khiếm khuyết phát hiện trong quá trình thi công xây dựng và chạy thử;
- Kiểm tra, rà soát lại thiết kế để kịp thời báo cáo bên A các mâu thuẫn, các bất hợp lý trong thiết kế nếu có.
- Giám sát tiến độ thi công công trình.

- Giám sát công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.
- Xác nhận bản vẽ hoàn công; khối lượng thi công hoàn thành của nhà thầu.

Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định

### **II.3. Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Quý I/2026.**

Trong trường hợp Nhà thầu trúng thầu, thời gian bắt đầu thực hiện công việc giám sát tại công trường cho đến khi kết thúc dự án.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

#### **\* Báo cáo:**

- Báo cáo tiến độ thi công hàng ngày: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm báo cáo hàng ngày về tiến độ, khối lượng công việc, diễn biến công việc tại hiện trường bằng email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình) gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội.
- Báo cáo tiến độ thi công hàng tuần: Nhà thầu TVGS có trách nhiệm báo cáo hàng tuần (thứ năm) về tiến độ, khối lượng công việc, diễn biến công việc tại hiện trường bằng *bản cứng và email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình)* gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội. Trong trường hợp cần thiết mật độ báo cáo có thể tăng số lần trong tuần khi có yêu cầu của chủ đầu tư.
- Cứ 03 tháng một lần (tháng đầu tiên của quý), Nhà thầu phải báo cáo, đánh giá chất lượng và tiến độ về toàn bộ chất lượng và khối lượng công việc đã thực hiện của công trình, bằng bản cứng và email (trong báo cáo có kèm theo các hình ảnh công trình) gửi đến Ban Quản lý dự án lưới điện Hà Nội.
- Vào thứ 6 hàng tuần trước 15h00 nhà thầu phải gửi báo cáo giám sát cho chủ đầu tư (bằng bản cứng có đóng dấu người đại diện nhà thầu, và kèm theo gửi bản mềm qua đường zalo/mail).
- 15 ngày sau khi hoàn thành mỗi giai đoạn công trình nhà thầu nộp báo cáo đánh giá kết quả giám sát giai đoạn đó (có kèm theo hình ảnh gửi kèm)
- 15 ngày sau khi công trình hoàn thành nhà thầu nộp báo cáo đánh giá kết quả công tác giám sát.
- Ngay sau khi phát hiện những yếu tố thay đổi hoặc phát sinh trong quá trình thi công công trình, Nhà thầu phải gửi báo cáo cho chủ đầu tư. Các báo cáo này phải thể hiện rõ nguyên nhân của việc phát sinh, phát sinh do ai (theo thiết kế, theo yêu cầu của Chủ đầu tư hay do sai sót của nhà thầu thi công).

#### **\* Tiến độ thực hiện: 210 ngày**

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Yêu cầu về nhân sự: Chi tiết theo bảng tiêu chuẩn đánh giá phần nhân sự.

### **V. Vai trò trách nhiệm:**

Ban quản lý dự án lưới điện được Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội giao nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện dự án, cụ thể như sau:

*1. Ban quản lý dự án lưới điện Hà Nội:*

- Phối hợp chặt chẽ với Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp tài liệu liên quan của dự án hiện có cho nhà thầu (phần thuyết minh và các bản vẽ thiết kế của công trình) cho nhà thầu.
- Cử cán bộ hỗ trợ của bên mời thầu và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

*2. Nhà thầu tư vấn giám sát:*

- Giám sát chặt chẽ đảm bảo đơn vị thi công thực hiện đúng các cam kết trong Hồ sơ dự thầu, biện pháp tổ chức thi công được duyệt, các yêu cầu kỹ thuật theo quy định an toàn điện, quy phạm ngành điện, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng .
- Tham gia nghiệm thu công trình xây dựng cùng chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.
- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và cung cấp cho chủ đầu tư hồ sơ bảo hiểm sau 10 ngày kể từ khi ký hợp đồng.
- Có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà thầu thi công xây dựng và lắp đặt VTTB đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng;
- Phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật nếu phát hiện thấy thiếu trách nhiệm, thiếu khách quan hoặc cố tình làm sai trong khi thực hiện nhiệm vụ;
- Có trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả giám sát đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, nhưng người giám sát không báo cáo với Chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và hành vi vi phạm khác do mình gây ra trong quá trình thi công xây lắp.
- Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng hoặc pháp luật có quy định.